|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BA CHẼ  **PHÒNG GD&ĐT HUYỆN BA CHẼ** | **MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2019 - 2020**  SBD:...................  Chữ ký của GT1: |

**MÔN: Vật Lý 7**

Thời gian làm bài: 45 phút

*(Không kể thời gian giao đề)*

**I - MỤC ĐÍCH ĐỀ KIỂM TRA**

Phạm vi kiến thức: Từ tiết thứ 01 đến tiết thứ 16 theo PPCT (sau khi học xong bài 16: Tổng kết chương âm học).

**II. Hình thức kiểm tra:** Trắc nghiệm 40% tự luận 60%

**III - THIẾT LẬP MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA:**

Nội dung kiến thức: Chương 1: Quang học chiếm 40%; chương 2. Âm học chiếm 60%

**1. TRỌNG SỐ NỘI DUNG KIỂM TRA THEO PHÂN PHỐI CHƯƠNG TRÌNH.**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Tổng số tiết** | **Lí thuyết** | **Tỷ lệ** | | **Trọng số của chương** | | **Trọng số bài kiểm tra** | |
| **LT** | **VD** | **LT** | **VD** | **LT** | **VD** |
| Ch.1: Quang học | 9 | 7 | 4,9 | 4,1 | 54,4 | 45,6 | 21,8 | 18,2 |
| Ch.2: Âm học | 7 | 6 | 4,2 | 2,8 | 60,0 | 40,0 | 36,0 | 24,0 |
| Tổng | 16 | 13 | 9,1 | 6,9 | 114,4 | 95,6 | 57,8 | 42,2 |

**2. TÍNH SỐ CÂU HỎI CHO CÁC CHỦ ĐỀ**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Cấp độ** | **Nội dung (chủ đề)** | **Trọng số** | **Số lượng câu (chuẩn cần kiểm tra)** | | | **Điểm**  **số** |
| **T.số** | **TN** | **TL** |
| Cấp độ 1,2  (Lí thuyết) | Ch.1: Quang học | 21,8 | 3,48 ≈ 3 | 3 (1,5đ; 6') | 0,5 (0,5đ; 3') | 2,0 |
| Ch.2: Âm học | 36,0 | 5,76 ≈ 6 | 4 (2,0đ; 8') | 0,5 (1,5đ; 6') | 3,5 |
| Cấp độ 3,4  (Vận dụng) | Ch.1: Quang học | 18,2 | 2,91 ≈ 3 | 3 (1,5đ; 6') | 0,5 (0,5đ; 3') | 2,0 |
| Ch.2: Âm học | 24,0 | 3,84 ≈ 4 | 4 (2,0đ; 10') | 0,5 (0,5đ; 3') | 2,5 |
| Tổng | | 100 | 16 | 14 (7,0đ; 3') | 2 (3,0đ; 30') | 10 |

**3. MA TRẬN ĐỀ KIỂM TRA**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tên chủ đề** | **Nhận biết** | | **Thông hiểu** | | **Vận dụng** | | | | **Cộng** |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | Cấp độ thấp | | Cấp độ cao | |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| **Chương 1. Quang học**  *9 tiết* | 1. Nhận biết được rằng, ta nhìn thấy các vật khi có ánh sáng từ các vật đó truyền vào mắt ta. Nêu được ví dụ về nguồn sáng và vật sáng  2. Phát biểu được định luật truyền thẳng ánh sáng.  3. Nhận biết được ba loại chùm sáng: song song, hội tụ và phân kì.  4. Nêu được ví dụ về hiện tượng phản xạ ánh sáng.  5. Phát biểu được định luật phản xạ ánh sáng.  6. Nhận biết được tia tới, tia phản xạ, góc tới, góc phản xạ, pháp tuyến đối với sự phản xạ ánh sáng bởi gương phẳng.  7. Nêu được những đặc điểm chung về ảnh của một vật tạo bởi gương phẳng: đó là ảnh ảo, có kích thước bằng vật, khoảng cách từ gương đến vật và ảnh bằng nhau.  8. Nêu được những đặc điểm của ảnh ảo của một vật tạo bởi gương cầu lõm và tạo bởi gương cầu lồi. | | 9. Biểu diễn được đường truyền của ánh sáng (tia sáng) bằng đoạn thẳng có mũi tên.  10. Giải thích được một số ứng dụng của định luật truyền thẳng ánh sáng trong thực tế: ngắm đường thẳng, bóng tối, nhật thực, nguyệt thực,...  11. Nêu được ứng dụng chính của gương cầu lồi là tạo ra vùng nhìn thấy rộng và ứng dụng chính của gương cầu lõm là có thể biến đổi một chùm tia tới song song thành chùm tia phản xạ tập trung vào một điểm, hoặc có thể biến đổi một chùm tia tới phân kì thích hợp thành một chùm tia phản xạ song song. | | 12. Biểu diễn được tia tới, tia phản xạ, góc tới, góc phản xạ, pháp tuyến trong sự phản xạ ánh sáng bởi gương phẳng.  13. Vẽ được tia phản xạ khi biết tia tới đối với gương phẳng, và ngược lại, theo hai cách là vận dụng định luật phản xạ ánh sáng hoặc vận dụng đặc điểm của ảnh tạo bởi gương phẳng.  14. Dựng được ảnh của một vật đặt trước gương phẳng. | |  | |  |
| *Số câu hỏi* | *2*  *C2.1*  *C8.2* |  | *1*  *C10.3* | *0,5*  *C9.15* | *3*  *C12.4*  *C13.5*  *C14.6* | *0,5*  *C13.15* |  |  | *7* |
| *Số điểm* | *1,0* |  | *0,5* | *0,5* | *1,5* | *0,5* |  |  | *4,0 (40%)* |
| **Chương 2. Âm học**  *7 tiết* | 14. Nhận biết được một số nguồn âm thường gặp. Nêu được nguồn âm là một vật dao động.  16. Nêu được âm truyền trong các chất rắn, lỏng, khí và không truyền trong chân không.  17. Nêu được trong các môi trường khác nhau thì tốc độ truyền âm khác nhau.  18. Nhận biết được những vật cứng, có bề mặt nhẵn phản xạ âm tốt và những vật mềm, xốp, có bề mặt gồ ghề phản xạ âm kém.  19. Nêu được một số ví dụ về ô nhiễm do tiếng ồn. | | 20. Nêu được âm cao (bổng) có tần số lớn, âm thấp (trầm) có tần số nhỏ. Nêu được ví dụ.  21. Nêu được âm to có biên độ dao động lớn, âm nhỏ có biên độ dao động nhỏ. Nêu được ví dụ.  22. Nêu được tiếng vang là một biểu hiện của âm phản xạ.  23. Kể được một số ứng dụng liên quan tới sự phản xạ âm.  24. Giải thích được trường hợp nghe thấy tiếng vang là do tai nghe được âm phản xạ tách biệt hẳn với âm phát ra trực tiếp từ nguồn. | | 25. Chỉ ra được vật dao động trong một số nguồn âm như trống, kẻng, ống sáo, âm thoa.  26. Đề ra được một số biện pháp chống ô nhiễm do tiếng ồn trong những trường hợp cụ thể.  27. Kể được tên một số vật liệu cách âm thường dùng để chống ô nhiễm do tiếng ồn. | |  | |  |
| *Số câu hỏi* | *1*  *C18.7* | *0,5*  *C20.16* | *3*  *C20.8*  *C23.9*  *C24.10* |  | *4*  *C25.11*  *C26.12, 13*  *C27.14* | *0,5*  *C21* |  |  | *9* |
| *Số điểm* | *0,5* | *1,5* | *1,5* |  | *2,0* | *0,5* |  |  | *6,0 (60%)* |
| **TS câu hỏi** | **3,5** | | **2** | | **5** | | | | **10** |
| **TS điểm** | **3,0** | | **2,5** | | **4,5** | | | | **10,0 (100%)** |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BA CHẼ  **PHÒNG GD&ĐT HUYỆN BA CHẼ** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2019 – 2020** |

**MÔN: Vật Lý 7**

SBD:...................

Chữ ký của GT1:

Thời gian làm bài: 45 phút

*(Không kể thời gian giao đề)*

**I. Trắc nghiệm (4 điểm): Hãy ghi lại tên chữ cái đầu dòng của đáp án đúng nhất.**

**4.1 ĐỀ SỐ 1:**

**A. TRẮC NGHIỆM: Chọn phương án trả lời đúng cho các câu sau**

**Câu 1.** Tia phản xạ trên gương phẳng nằm trong cùng mặt phẳng với

A. tia tới và đường vuông góc với tia tới.

B. tia tới và pháp tuyến với gương.

C. đường pháp tuyến với gương và đường vuông góc với tia tới.

D. tia tới và pháp tuyến của gương tại điểm tới.

**Câu 2.** Ảnh ảo tạo bởi gương cầu lõm là ảnh

A. lớn bằng vật B. lớn hơn vật.

C. gấp đôi vật D. bé hơn vật.

**Câu 3.** Khi có hiện tượng nguyệt thực, vị trí tương đối của Trái Đất, Mặt Trời và Mặt Trăng lần lượt là

A. Trái Đất – Mặt Trời – Mặt Trăng.

B. Trái Đất – Mặt Trăng – Mặt Trời.

C. Mặt Trăng – Trái Đất – Mặt Trời.

D. Mặt Trời – Trái Đất – Mặt Trăng.

**Câu 4.** Trong các hình vẽ dưới đây biết IR là tia phản xạ, hình vẽ nào biểu diễn đúng tia phản xạ của ánh sáng

**Câu 5.** Trong các hình vẽ dưới đây, hình vẽ nào ***không đúng?***

Hình 1

S

I

R

D.

n

S

I

R

C.

n

S

I

R

B.

n

S

I

R

A.

n

**Câu 6.** Một cây mọc thẳng đứng ở bờ ao. Cây cao 1,2m, gốc cây cách mặt nước 50cm. Một người quan sát ảnh của cây thì ngọn cây cách ảnh của nó là

S

S'

A

B'

A'

A'

B

B'

B

A

A'

B'

B

A

Hình 2

A.

B.

C.

D.

A. 2,4m B. 1,7m C. 3,4m D. 1,2m

**Câu 7.** Trong các bề mặt dưới đây, bề mặt của vật phản xạ âm tốt nhất là:

A. Bề mặt của một tấm vải B. Bề mặt của một tấm kính

C. Bề mặt gồ ghề của một tấm gỗ mềm D. Bề mặt của một miếng xốp.

**Câu 8.** Âm phát ra càng thấp khi

A. tần số dao động càng nhỏ.

B. vận tốc truyền âm càng nhỏ.

C. biên độ dao động càng nhỏ.

D. quãng đường truyền âm càng nhỏ.

**B. TỰ LUẬN: Viết câu trả lời hoặc lời giải cho các câu sau**

**Câu 9.** Cho hình 3, biết SI là tia tới, IR là tia phản xạ. Hãy vẽ tiếp tia tới, tia phản xạ trong các trường hợp sau và chỉ rõ chiều truyền của các tia sáng?

I

R

R

Hình 3

I

a.

b.

**Câu 10.** Ô nhiễm tiếng ồn là gì?Hãy chỉ ra trường hợp gây ô nhiễm tiếng ồn gần nơi em sinh sống và đề ra biện pháp chống ô nhiễm tiếng ồn đó?

**Câu 11.** Người ta sử dụng sự phản xạ của siêu âm để xác định độ sâu của đáy biển. Giả sử tàu phát ra siêu âm truyền trong nước với vận tốc 1500m/s và thu được âm phản xạ của nó từ đáy biển sau 1 giây. Tính độ sâu của đáy biển?

**Câu 12:** Nêu tính chất ảnh tạo bởi gương cầu lồi? Vì sao trên các phương tiện giao thông như ô tô xe máy người ta thường lắp gương cầu lồi mà không lắp gương phẳng?

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BA CHẼ  **PHÒNG GD&ĐT HUYỆN BA CHẼ** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2019 – 2020** |

**Môn: Vật lý 7**

**A. TRẮC NGHIỆM: 4 điểm.** Chọn đúng đáp án mỗi câu cho 0,5 điểm

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu hỏi | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 | 7 | 8 |
| Đáp án | D | B | D | C | B | C | B | A |

**B. TỰ LUẬN: 7 điểm**

|  |  |
| --- | --- |
| **Câu 15. 1 điểm**  S  I  R  b.  R  I  S  a.  n  Vẽ đúng mỗi phần cho 0,5 điểm | 0,5 điểm  0,5 điểm |
| **Câu 16. 2 điểm**  + Ô nhiễm tiếng ồn là những âm thanh to và kéo dài làm ảnh hưởng đến sức khỏe con người.  + Tùy theo các trường hợp gây ra tiếng ồn mà nêu ví dụ và đề ra phương án cho phù hợp.  Ví dụ: Nhà học sinh gần đường quốc lộ thì tiếng ồn gây ô nhiễm là tiếng ô tô chạy hàng ngày.  Do đó các biện pháp chống ô nhiễm tiếng ồn là:  1. Treo biển cấm bóp còi.  2. Trồng cây xanh để phân tán đường truyền.  3. Xây tường chắn, làm tường nhà, trần nhà bằng xốp, phủ dạ, đóng cửa... | 0,5 điểm  0,5 điểm  1 điểm |
| **Câu 3: 1 điểm**  Độ sâu của biển là:  (1500.1):2 = 750m  Đáp số: 750m | 1 điểm |
| **Câu 12: 2 điểm**  \* Tính chất ảnh tạo bởi gương cầu lồi:  - Ảnh ảo không hứng được trên màn chắn  - Ảnh nhỏ hơn vật.  - Vùng nhìn thấy của gương cầu lồi rộng hơn vùng nhìn thấy của gương phẳng có cùng kích thước.  \* Trên ô tô, xe máy người ta thường lắp gương cầu lồi mà không lắp gương phẳng vì vùng nhìn thấy của gương cầu lồi rộng hơn vùng nhìn thấy của gương phẳng có cùng kích thước nên khi lắp gương cầu lồi người tham gia giao thông sẽ quan sát được vùng rộng phía sau. Nhờ đó tránh xảy ra tai nạn. | 1 điểm  1 điểm |

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BA CHẼ  **PHÒNG GD&ĐT HUYỆN BA CHẼ** | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2019 – 2020** |

**MÔN: Vật Lý 7**

SBD:...................

Chữ ký của GT1:

Thời gian làm bài: 45 phút

*(Không kể thời gian giao đề)*

**A. TRẮC NGHIỆM: Chọn phương án trả lời đúng cho các câu sau**

**Câu 1.** Ảnh của một vật tạo bởi gương cầu lồi là

A. ảnh ảo, không hứng được trên màn, luôn nhỏ hơn vật.

B. ảnh thật, hứng được trên màn, nhỏ hơn vât.

C. ảnh ảo, không hứng được trên màn, bằng vật.

D. ảnh thật, hứng được trên màn, bằng vật.

**Câu 2.** Vật nào dưới đây ***không*** được gọi là nguồn âm

A. Dây đàn dao động.

B. Mặt trống dao động.

C. Chiếc sáo đang để trên bàn.

D. Âm thoa dao động.

**Câu 3.** Âm thanh phát ra từ cái trống khi ta gõ vào nó sẽ to hay nhỏ, phụ thuộc vào

A. độ căng của mặt trống.

B. kích thước của rùi trống.

C. kích thước của mặt trống.

D. biên độ dao động của mặt trống.

**Câu 4.** Khi ta nghe thấy tiếng trống, bộ phận dao động phát ra âm là

A. dùi trống.

B. mặt trống.

C. tang trống.

D. viền trống.

**Câu 5.** Ta nghe được âm to và rõ hơn khi

A. âm phản xạ truyền đến tai cách biệt với âm phát ra.

B. âm phản xạ truyền đến tai cùng một lúc với âm phát ra.

C. âm phát ra không đến tai, âm phản xạ truyền đến tai.

D. âm phát ra đến tai, âm phản xạ không truyền đến tai.

**Câu 6.** Vật liệu nào dưới đây thường **không** được dùng làm vật ngăn cách âm giữa các phòng?

A. Tường bê tông.

B. Cửa kính hai lớp.

C. Rèm treo tường.

S

R

N

I

I

N'

i

i'

Hình 1

D. Cửa gỗ.

**A. TỰ LUẬN**

**Câu 7.** Hãy xác định tia tới, tia phản xạ, góc tới, góc phản xạ và pháp tuyến trong sự phản xạ ánh sáng được biểu diễn bởi hình 1?

**Câu 8.** Tiếng vang là gì? Khi nào tai ta nghe thấy tiếng vang? Những vật phản xạ âm tốt là những vật như thế nào? cho ví dụ?

**Câu 9.** Một công trường xây dựng nằm ở giữa khu dân cư mà em đang sống. Hãy đề ra ba biện pháp cơ bản để chống ô nhiễm tiếng ồn gây nên?

**Câu 10.** Dựa vào tính chất ảnh của vật tạo bởi gương phẳng, hãy vẽ ảnh của vật sáng AB và BOA đặt trước gương phẳng (hình 2)

Hình 2

A

B

B

A

O

a.

b.

|  |  |
| --- | --- |
| UBND HUYỆN BA CHẼ  **PHÒNG GD&ĐT HUYỆN BA CHẼ** | **HƯỚNG DẪN CHẤM**  **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KỲ I**  **NĂM HỌC 2019 – 2020** |

**Môn: Vật lý 7**

**2.3. ĐÁP ÁN - BIỂU ĐIỂM**

**A. TRẮC NGHIỆM: 3 điểm** *(chọn đúng đáp án mỗi câu cho 0,5 điểm)*

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Câu | 1 | 2 | 3 | 4 | 5 | 6 |
| Đáp án | A | C | D | B | B | C |

**B. TỰ LUẬN: 7 điểm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Đáp án** | Biểu điểm |
| **Câu 7 1,5 điểm** | Dựa vào hình vẽ ta thấy:  S  R  N  I  I  N'  i  i'  - Tia tới SI,  - Tia phản xạ IR,  - Pháp tuyến IN;  - Góc tới  = i,  - Góc phản xạ  = i’. | 1,5 điểm |
| **Câu 8**  **2,5 điểm** | Dựa vào đặc tính phản xạ âm của mặt nước. Tai ta nghe được âm phát ra và âm phản xạ gần như cùng một lúc do đó ta nghe rõ hơn. | 1,5 điểm |
|  | **Câu 9. 1,5 điểm** *(nêu được mỗi biện pháp đúng cho 0,5 điểm)*  Ba biện pháp chống ô nhiễm tiếng ồn gây nên:  - Tác động và nguồn âm: Quy định mức độ to của âm phát ra từ công trường không được quá 80dB hoặc yêu cầu công trường không được làm việc vào giờ nghỉ ngơi.  - Ngăn chặn đường tryền âm: Xây tường bao quanh công trường để chặn đường truyền tiếng ồn từ công trường.  - Phân tán âm trên đường truyền: Treo rèm, trải thảm trong nhà... | 0,5 điểm  0,5 điểm  0,5 điểm |
| **Câu 10**  **1,5 điểm** | Vẽ đúng mỗi trường hợp cho 0,75 điểm  Hình 2  A  B  B  A  O  a.  b.  A'  B' | 1,5 điểm |